Hướng dẫn giải các bài tập trang 61 đến 63 **Bài 60: So sánh các số trong phạm vi 100000 sách giáo khoa Toán lớp 3 bộ sách Kết nối tri thức (KNTT)** thuộc chương trình mới chi tiết và chính xác nhất sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích dành cho phụ huynh và các em học sinh.

Giải Toán KNTT lớp 3 trang 62 Hoạt động

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 62 Bài 1: Điền **Đ, S** vào ô trống:

a) 9 876 < 12 345

b) 30 724 > 31 000

c) 41 035 > 39 999

Lời giải:

a) 9 876 < 12 345 Đ

b) 30 724 > 31 000 S

c) 41 035 > 39 999 Đ

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 62 Bài 2: Điền dấu >; <; = vào chỗ chấm:

a) 29 100 … 26 189

b) 38 197 … 38 307

c) 52 740 … 50 000 + 2000 + 700 + 40

Lời giải:

a) 29 100 > 26 189

b) 38 197 < 38 307

c) 52 740 = 50 000 + 2000 + 700 + 40

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 62 Bài 3: Một cây thần kỳ ra các quả với màu sắc khác nhau. Bạn khỉ sẽ leo theo các cành ghi số lớn hơn để lấy quả. Hỏi bạn khỉ lấy được quả màu gì?

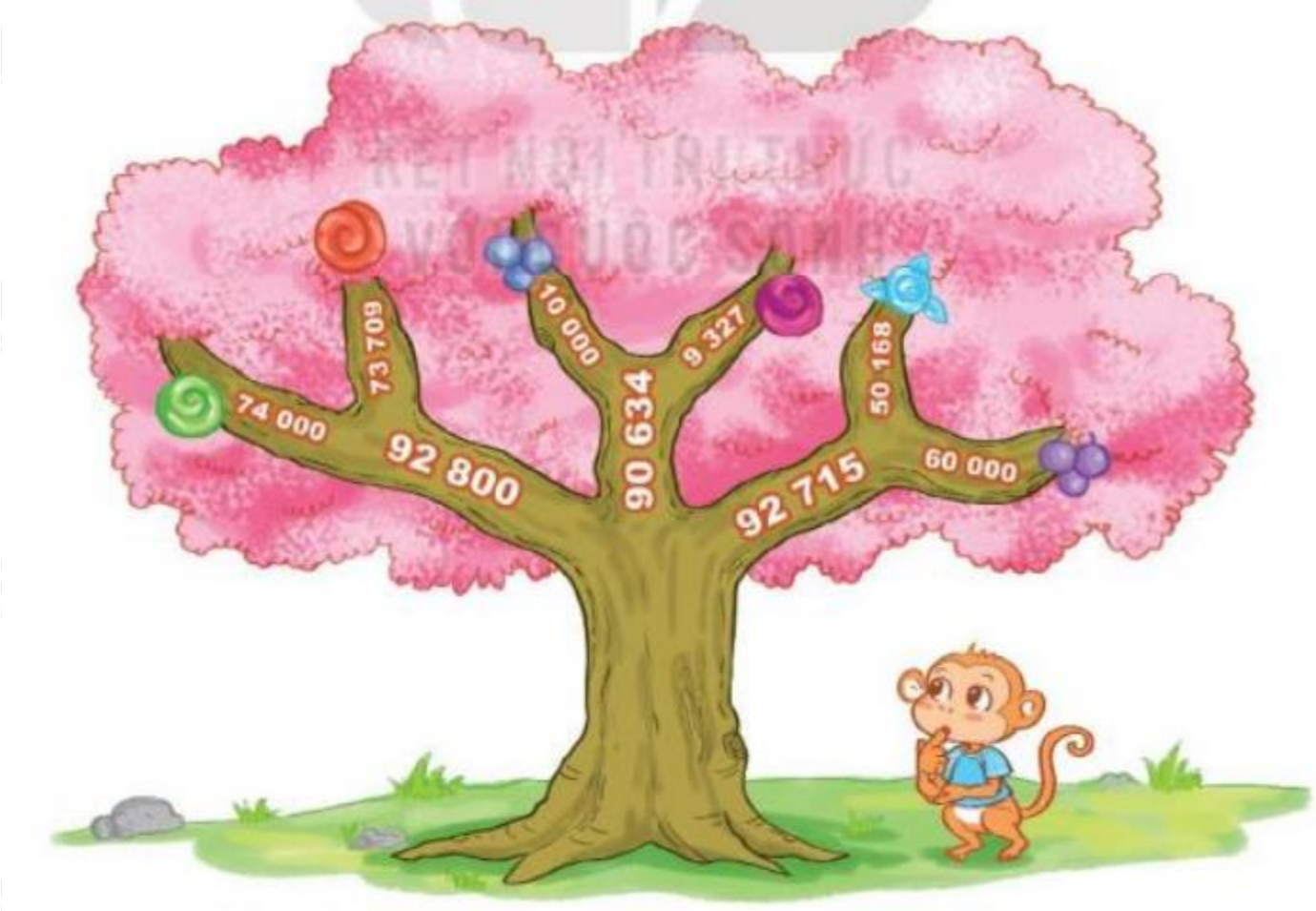

Lời giải:

Em có 92 800 > 92 715 > 90 634 nên bạn khỉ sẽ leo lên cành ghi số 92 800 để hái quả.

Vì: 74 000 > 73 700 nên bạn khỉ sẽ hái quả ở cành ghi số 74 000.

Bạn khỉ hái quả màu xanh lá cây.

Giải Toán Kết nối tri thức lớp 3 trang 63 Luyện tập

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 63 Bài 1: Bốn huyện A, B, C, D có số dân là: huyện A: 73 017 người; huyện B: 78 655 người; huyện C: 75 400 người; huyện D: 73 420 người.

a) Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn.

b) Huyện nào có đông dân nhất?

c) Huyện nào có ít dân nhất?

Lời giải:

a) Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn: 73 017; 73 420; 75 400; 78 655.

b) Huyện B có đông dân nhất.

c) Huyện A có ít dân nhất.

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 63 Bài 2: Dưới đây là sức chứa của 1 số sân vận động ở Việt Nam:

STT	Sân vận động	Sức chứa (người)
1	Mỹ Đình	40 192
2	Lạch Tray	28 000
3	Thiên Trường	30 000
4	Thống Nhất	25 000

Trong các sân vận động trên:

a) Sân vận động nào có sức chứa lớn nhất? Sân vận động nào có sức chứa nhỏ nhất?

b) Sân vận động nào có sức chứa trên 40 000 người?

Lời giải:

a) Sân vận động Mĩ Đình có sức chứa lớn nhất. Sân vận động Thống Nhất có sức chứa nhỏ nhất.

b) Sân vận động Mĩ Đình có sức chứa trên 40 000 người.

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 63 Bài 3: Công-tơ-mét của một xe máy xác định số ki-lô-mét xe máy đó đã đi được. Dưới đây là công-tơ-mét của ba xe máy:

luyện tập

1 Bốn huyện A, B, C, D có số dân là: huyện A: 73 017 người; huyện B: 78 655 người; huyện C: 75 400 người; huyện D: 73 420 người.

a) Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn.

b) Huyện nào có đông dân nhất?

c) Huyện nào có ít dân nhất?

2 Dưới đây là sức chứa của một số sân vận động ở Việt Nam.

STT	Sân vận động	Sức chứa (người)
1	Mỹ Đình	40 192
2	Lạch Tray	28 000
3	Thiên Trường	30 000
4	Thống Nhất	25 000

Trong các sân vận động trên:

a) Sân vận động nào có sức chứa lớn nhất? Sân vận động nào có sức chứa nhỏ nhất?

b) Sân vận động nào có sức chứa trên 40 000 người?

3 Công-tơ-mét của một xe máy xác định số ki-lô-mét xe máy đó đã đi được. Dưới đây là công-tơ-mét của ba xe máy:

A B C

Xe máy nào đã đi được số ki-lô-mét nhiều nhất? Xe máy nào đã đi được số ki-lô-mét ít nhất?

4 Tìm chữ số thích hợp.

a) 42 371 > 42 37 ?

b) 50 826 < 50 ? 26

Xe máy nào đã đi được số ki-lô-mét nhiều nhất? Xe máy nào đã đi được số ki-lô-mét ít nhất?

Lời giải:

Ta có: 43 288 < 43 300 < 50 000

Xe máy B đã đi được số ki-lô-mét nhiều nhất.

Xe máy A đã đi được số ki-lô-mét ít nhất.

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 63 Bài 4: Tìm chữ số thích hợp:

a) 42 371 > 42 37 ?

b) 50 826 < 50 ? 26

Lời giải:

a) Vì 1 > 0 nên số cần điền vào dấu ? là 0.

b) Vì 8 < 9 nên số cần điền vào dấu ? là 9.